

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2017/HS-ST
Ngày: 28-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giang.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đặng Thị Tâm
- **Thư ký phiên toà:** Bà Trương Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2017/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/QĐXXST-HS ngày 15/11/2017, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phúc H (Tên gọi khác: Cọt), sinh năm 1992; tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký HKTT: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Th; bị bắt tạm giữ ngày 27/8/2017 đến ngày 30/8/2017; có mặt.

2. Nguyễn Văn G, sinh năm 1973; tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Thôn 16, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: Phụ hồ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Lê Thị D; chung sống như vợ chồng với chị Lê Hồng Th và có 01 con; bị bắt tạm giữ ngày 27/8/2017 đến ngày 30/8/2017; có mặt.

3. Võ Quốc H, sinh năm 1966; tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ B và bà Trần Thị H (đã chết); có vợ Phạm Thị N và 02 con; bị bắt tạm giữ ngày 27/8/2017 đến ngày 30/8/2017; có mặt.

4. Đinh Xuân T, sinh năm 1990; tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân H và bà Nguyễn Thị Ng; có vợ Nguyễn Thị H và 01 con; bị bắt tạm giữ ngày 28/8/2017 đến ngày 30/8/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30' ngày 27/8/2017 Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Đinh Xuân T và Nguyễn Văn G uống cà phê tại quán không tên của chị Hoàng Thị L, thuộc tổ 3, P. Nghĩa Tân, TX.Gia Nghĩa. Hậu rủ mọi người đánh bài phỏm được thua bằng tiền, thì tất cả mọi người đều đồng ý.

Hình thức chơi được thống nhất như sau: Sử dụng 01 bộ bài Tú lơ khơ để chơi. Mỗi ván chơi sẽ chia cho mỗi người 09 lá, riêng người chia bài thì 10 lá và là người đánh trước theo vòng từ phải qua trái cho đến khi ván bài có người ù hoặc đánh đến hết lá bài chốt hạ, số bài còn lại đặt úp giữa sòng bài. Ván tiếp theo người nào ù hoặc thắng ở ván trước là người chia bài. Phỏm là gồm 03 hoặc 04 lá bài giống nhau hoặc 03 lá bài trở lên cùng chất (*cơ, rô, chuồn hoặc bích*) liên tiếp nhau theo số thứ tự. Người nào có phỏm và tính tổng số điểm các lá bài còn lại trên tay thấp điểm nhất là về nhất; thấp điểm nhì là về nhì, kế đó là ba và bét (*về bét là người về cuối cùng*). Người nào không có phỏm gọi là cháy, người nào có 03 phỏm gọi là ù, người nào có tất cả các lá bài trên tay đều tạo thành phỏm gọi là ù tròn. Cách tính điểm: Các lá bài từ A đến K tương ứng với số điểm từ 01 đến 13.

Tỷ lệ thắng thua được quy định như sau: Người về nhất thắng số tiền của người về nhì 50.000đ, về ba 100.000đ và về bét 150.000đ. Người nào bị cháy thì phải chung cho người về nhất 200.000đ. Ván bài có người ù thì những người còn lại phải chung mỗi người 250.000đ. Người nào ù tròn thì thắng những người còn lại 500.000đ. Người nào đánh lá bài cho người ngồi kế tiếp bị ăn 01 lá bài thì thua 50.000đ, nếu bị ăn lá bài chốt hạ thì thua 200.000đ. Nếu người nào đánh bị ăn cả ba lá bài thì đền làng 1.050.000đ.

Trong quá trình đánh, các bị cáo còn sử dụng thêm 01 bộ bài khác để bốc một lá bài ngẫu nhiên làm lá bài cá; trong ván bài ai có lá bài giống với lá bài cá thì được ăn những người còn lại mỗi người 50.000đ, nếu có 04 lá bài cá trên tay thì được ăn mỗi người 400.000đ, nếu hai nhà cùng có 02 lá bài cá như nhau thì thì so sánh chất bài theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là cơ, rô, chuồn, bích để tính thắng thua. Lá bài cá chỉ được tính khi người chơi có phỏm, còn bị cháy thì không được tính.

Với hình thức nêu trên, cả nhóm đánh bạc liên tục từ 14h30' đến 18h cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Gia Nghĩa bắt quả tang cùng vật chứng vụ án.

Quá trình điều tra đã làm rõ, H sử dụng 2.700.000đ, H sử dụng 3.000.000đ, G và T mỗi người sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc. Tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc là 7.700.000đ.

Vật chứng của vụ án:

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 7.700.000; 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá (*Đã qua sử dụng*).

Tại bản cáo trạng số 66/CTr-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G, Đinh Xuân T về tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G, Đinh Xuân T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa truy tố các bị cáo về tội đánh bạc là đúng và không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa kết luận: Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G, Đinh Xuân T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự (áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Đinh Xuân T); khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Phúc H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Bị cáo Võ Quốc H từ 04 tháng đến 07 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng.

Bị cáo Nguyễn Văn G từ 03 tháng đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng.

Bị cáo Đinh Xuân T từ 03 tháng đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá (*Đặc điểm như trong biên bản giao vật chứng*)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.700.000đ của các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/8/2017, Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G và Đinh Xuân T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài phỏm được thua bằng tiền. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.700.000đ. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G và Đinh Xuân T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

.

[2] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến trật tự công cộng được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi cá nhân mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo thì mới đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Tuy nhiên trong vụ án này các bị cáo đều phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, nên cần có sự phân hóa để lượng hình. Đối với bị cáo Nguyễn Phúc H tham gia với vai trò là người khởi xướng, rủ rê, và chuẩn bị bài để đánh, đồng thời bị cáo sử dụng số tiền vào việc đánh bạc nhiều hơn các bị cáo còn lại, nên cần xử phạt bị cáo Hậu mức hình phạt nặng hơn so với các bị cáo khác. Đinh Xuân T có vai trò hạn chế hơn nên xử phạt bị cáo Toàn mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo H và bị cáo G.

[4] Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Đinh Xuân T có cha và ông bà nội là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, p khoản 1. Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[5] Trong vụ án này xét thấy Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định; xét thấy cho các bị cáo được tự học tập, cải tạo ở ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng có đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo.

[6] Đối với bị cáo Đinh Xuân T áp dụng hình phạt tiền cũng có đủ tác dụng đối với bị cáo.

[7] **Việc xử lý vật chứng của vụ án:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với số tiền 7.700.000đ, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 02 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá đã qua sử dụng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[8] **Án phí:** Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G, Đinh Xuân T phạm tội “**Đánh bạc**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc H 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Võ Quốc H 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn G 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G cho Ủy ban nhân dân phường phường Nghĩa Tân, thị xã Gia nghĩa, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đinh Xuân T 7.000.000đ. Bị cáo có nghĩa vụ nộp khoản tiền phạt này một lần trong thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật

2. Việc xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.700.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá (*Đặc điểm như trong biên bản giao vật chứng*)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 98, Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Phúc H, Võ Quốc H, Nguyễn Văn G, Đinh Xuân T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Đã ký